

Đồng Nai, ngày 17 tháng 01 năm 2023

Số: 04 /KH-KCNĐN

KẾ HOẠCH
Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023
của Ban Quản lý các Khu công nghiệp Đồng Nai

Căn cứ Kế hoạch số 282/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2023;

Thực hiện về Kế hoạch số 283/KH-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2023,

Trưởng ban Ban Quản lý các Khu công nghiệp (Ban Quản lý) ban hành kế hoạch thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 tại Ban Quản lý như sau:

I. Mục đích và yêu cầu

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện kinh doanh, thành phần hồ sơ và tối ưu hóa quy trình giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh, cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Đẩy mạnh thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử để doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ mọi lúc, mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, doanh nghiệp trong việc tiếp cận và khai thác kết quả giải quyết TTHC điện tử của các cơ quan hành chính nhà nước theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Tăng cường chất lượng việc công bố, công khai minh bạch thủ tục hành chính; rà soát đánh giá thủ tục hành chính nhằm phát hiện, loại bỏ các thủ tục hành chính không cần thiết, không hợp lý, không phù hợp; sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị với cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thủ tục hành chính theo quy định; vận hành, khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; vận hành, khai thác có hiệu quả

hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định TTHC, tăng cường kiểm tra thực hiện hoạt động kiểm soát TTHC... nhằm tạo nên chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của cán bộ và doanh nghiệp về công tác kiểm soát TTHC.

- 100% TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước được thực hiện rà soát, thống kê, công bố, công khai và 50% TTHC nội bộ thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành được rà soát, đánh giá, trình phê duyệt phương án đơn giản hóa theo lộ trình được giao tại Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 232/KH-UBND ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh Đồng Nai.

- 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, kịp thời trên Cơ sở dữ liệu Quốc gia về thủ tục hành chính; tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của tỉnh để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng.

- 100% quy trình điện tử thực hiện thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các Khu công nghiệp được công bố kịp thời theo quy định.

- Phê duyệt phương án đơn giản hóa tối thiểu 10% tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; tiếp tục đề xuất phân cấp thủ tục hành chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ phù hợp quy định và điều kiện thực tiễn.

- Giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo.

- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 96%; Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 70% tại Ban Quản lý các Khu công nghiệp; 70% TTHC có hồ sơ mẫu.

- 100% kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử.

- 100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt tối thiểu 93%; Tối thiểu 96% phản ánh, kiến nghị (PAKN) xử lý dứt điểm, đúng hạn; Tỷ lệ hài lòng người dân về giải quyết PAKN đạt tối thiểu 92%.

2. Yêu cầu

a) Kiểm soát thủ tục hành chính:

- Bảo đảm sự phân công công việc hợp lý, xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm của các phòng trong quá trình triển khai thực hiện công tác kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; thực hiện tốt dịch vụ công trực tuyến kết hợp với bưu chính công ích; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện hiệu quả việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức

về quy định hành chính thuộc thẩm quyền.

- Công tác kiểm soát thủ tục hành chính phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, nghiêm túc, đảm bảo hiệu quả và đúng thời gian quy định và nâng cao trách nhiệm kiểm soát TTHC của các phòng chuyên môn.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các thủ tục hành chính: Rà soát, cập nhật bổ sung kịp thời, đồng bộ thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính (thời gian, thành phần hồ sơ, cấu hình lên phần mềm một cửa...); rà soát chuẩn hóa quy trình các bước thực hiện cụ thể (lưu đồ) để cấu hình lên phần mềm Một cửa từng thủ tục theo quy định của Trung ương và phù hợp thực tiễn của tỉnh, của Ban Quản lý.

- Rà soát, kiến nghị đơn giản hóa, loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý, rút ngắn thời gian giải quyết các thủ tục hành chính; chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn tờ khai theo hướng cắt giảm thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa trong quá trình giải quyết một thủ tục hành chính hoặc nhóm thủ tục hành chính liên thông; đẩy mạnh việc tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến, tích hợp, cung cấp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính thuộc phạm vi thẩm quyền giải quyết.

- Đề xuất phương án liên thông, phương án phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trên cơ sở tạo thuận lợi cho doanh nghiệp, phù hợp với năng lực quản lý, giải quyết của Ban Quản lý. Rà soát, đánh giá, phê duyệt các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết có thể triển khai ngay việc tiếp nhận và giải quyết không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

- Khai thác hiệu quả hệ thống thông tin, công khai, minh bạch, đồng bộ các thông tin liên quan đến hoạt động giải quyết thủ tục hành chính bao gồm quy định về thủ tục hành chính, hồ sơ mẫu, tiến độ giải quyết hồ sơ, phản ánh kiến nghị liên quan, công khai kết quả đánh giá chất lượng phục vụ doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công tại các bộ, ngành, tỉnh theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trên Cổng dịch vụ công của tỉnh, trang thông tin điện tử của Ban Quản lý, cổng dịch vụ của tỉnh.

- Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện; loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho doanh nghiệp, tổ chức; loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

b) Triển khai Kế hoạch số 5755/KH-UBND ngày 27/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về thực hiện Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông, Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kiện toàn nhân sự trực tại Trung tâm hành chính công tỉnh, trong đó đảm bảo thực hiện theo triển khai của UBND tỉnh về số hóa hồ sơ thủ tục

hành chính, thanh toán không tiền mặt, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu về dân cư được kết nối trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính.

- Thực hiện việc xin lỗi tổ chức, cá nhân đối với các trường hợp trễ hẹn trong giải quyết thủ tục hành chính, đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức để xảy ra tình trạng chậm trễ hồ sơ, gây phiền hà cho người dân và tổ chức;

c) Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính trong đó, tập trung quyết liệt các nhiệm vụ:

- Thực hiện theo triển khai của UBND tỉnh về cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, trong đó thực hiện tái cấu trúc quy trình nghiệp vụ để xây dựng hoặc hoàn thiện dịch vụ công trực tuyến; thực hiện nghiêm túc quy trình tiếp nhận và xử lý hồ sơ trực tuyến theo Nghị định số 45/2020/NĐ-CP.

- Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo đúng quy định của Chính phủ tại Nghị định số 45/2020/NĐ-CP và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP, đáp ứng yêu cầu kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; hướng dẫn, tổ chức triển khai số hóa đến tất cả các cán bộ, công chức, viên chức tham gia việc tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý cho doanh nghiệp; không yêu cầu doanh nghiệp cung cấp giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được số hóa theo đúng quy định.

d) Triển khai các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính

Tiếp tục thực hiện thông báo kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua tin nhắn SMS thông báo cho doanh nghiệp biết tiến độ giải quyết hồ sơ, thực hiện nghĩa vụ tài chính khi thực hiện TTHC, đảm bảo hiệu quả, chính xác; khai thác hiệu quả Cổng Hành chính công tỉnh trên Zalo để cung cấp tiện ích tra cứu thủ tục hành chính và tình trạng hồ sơ, khảo sát ý kiến doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

đ) Nâng cao hiệu quả giải quyết PAKN cho doanh nghiệp:

Tăng cường trách nhiệm trong giải quyết các phản ánh, kiến nghị của doanh nghiệp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Tổng đài Dịch vụ công 1022 tỉnh; chia sẻ công khai kết quả giải quyết phản ánh kiến nghị trên các Cổng thông tin tiếp nhận phản ánh kiến nghị của tỉnh, Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo quy định.

e) Triển khai các phương án hỗ trợ doanh nghiệp (như tổ chức đối thoại, hướng dẫn...) để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

g) Động viên, khen thưởng kịp thời đối với những cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc; đồng thời xử lý nghiêm những cá nhân, tập thể thực hiện không tốt nhiệm vụ kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

II. Nội dung và thời gian triển khai

STT	Nội dung công việc	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Kết quả	Thời gian thực hiện
I. Hoàn thiện các quy chế, quy định về kiểm soát TTHC					
1	Tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2023	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Kế hoạch kiểm soát TTHC	Quý I/2023
2	Cập nhật, sửa đổi các quy định liên quan đến công tác kiểm soát TTHC	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Quyết định của UBND tỉnh	Khi có thay đổi trong năm
3	Kiện toàn cán bộ đầu mối thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC	Văn phòng		Văn bản cử cán bộ đầu mối	Trong năm 2023, khi có văn bản yêu cầu của UBND tỉnh
4	Báo cáo tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính định kỳ (quý, năm) theo Thông tư 01/2020/TT-VPCP	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Báo cáo	Định kỳ hàng quý, năm
II. Công tác kiểm soát TTHC					
1	100% bộ TTHC công bố, công khai kịp thời (Rà soát, cập nhật bổ sung kịp thời, đồng bộ thủ tục hành chính, văn bản quy phạm pháp luật có quy định về thủ tục hành chính)	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Bộ TTHC công bố	Thường xuyên
2	100% TTHC công khai đúng hạn (trên cổng DVC tỉnh, website của Ban Quản lý)	Văn phòng	Các phòng, đơn vị	Công khai TTHC	Thường xuyên
3	100% quy trình điện tử được cấu hình trên phần mềm Một cửa điện tử kịp thời (xây dựng quy trình, đề xuất ban hành và cấu hình quy trình điện tử)	Các phòng	Văn phòng	Quy trình điện tử được cấu hình trên Egov	Thường xuyên
4	70% TTHC có hồ sơ mẫu	Các phòng	Văn phòng	Hồ sơ mẫu, Hồ sơ mẫu số hóa	Thường xuyên

5	10% TTHC kiến nghị đơn giản hoá	Các phòng	Văn phòng	Kế hoạch rà soát; QĐ phê duyệt PA đơn giản hóa	Quý III/2023
6	100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến	Các phòng	Văn phòng	DVC trực tuyến một phần, toàn trình được cấu hình	Thường xuyên
7	Rà soát, thống kê, đề xuất đơn giản hóa TTHC nội bộ	Văn phòng	Các phòng	Danh mục TTHC nội bộ	Khi có hướng dẫn của VP UBND tỉnh

III. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

1	Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn đạt tối thiểu 96%	Các phòng	Văn phòng	Báo cáo định kỳ	Thường xuyên
2	Tỷ lệ hài lòng của người dân đạt tối thiểu 93% (khảo sát; thực hiện đối thoại để giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc của DN)	Các phòng	Văn phòng	Kết quả khảo sát ý kiến doanh nghiệp	Thường xuyên

IV. Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện, thực chất trong giải quyết thủ tục hành chính

1	100% TTHC có đủ điều kiện, được cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần.	Tổ một cửa tại Trung tâm HCC tỉnh	Các phòng	Danh mục DVC trực tuyến toàn trình, một phần/ được cấu hình	Theo triển khai của Sở Thông tin – Truyền thông
2	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 70%.	Các phòng	Văn phòng	Báo cáo CCHC	Thường xuyên
3	100% kết quả của các hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cung cấp đồng thời cả bản điện tử có đầy đủ giá trị pháp lý	Tổ một cửa tại Trung tâm HCC tỉnh	Các phòng	Kết quả giải quyết TTHC	Thực hiện theo triển khai UBND tỉnh

5. Nâng cao hiệu quả giải quyết phản ánh kiến nghị cho doanh nghiệp

1	- Tối thiểu 96% PAKN xử lý dứt điểm, đúng hạn; - Tỷ lệ hài lòng người dân về giải quyết PAKN đạt tối thiểu 92%	Tổ một cửa tại Trung tâm HCC tỉnh	Các bộ phận, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý	Kết quả giải quyết PAKN	Thường xuyên
6. Tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ; kiểm tra hoạt động kiểm soát TTHC					
1	Tham gia tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.	Cán bộ đầu mối của Ban	Văn phòng	Văn bản thông báo, Tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ	Khi có triển khai của Sở Nội vụ
2	Kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tại cơ quan.	Văn phòng	Các bộ phận, đơn vị trực thuộc Ban Quản lý	Kết quả kiểm tra công vụ	Tháng 6, 11/2023

III. Tổ chức thực hiện:

1. Văn phòng làm đầu mối phối hợp các phòng, bộ phận, đơn vị triển khai và thực hiện nghiêm túc kế hoạch này.
2. Lãnh đạo phụ trách các phòng, bộ phận, đơn vị liên quan có nhiệm vụ đôn đốc, chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch này.
3. Văn phòng báo cáo và đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện kiểm soát TTHC tại cơ quan cho Lãnh đạo Ban Quản lý. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phải báo cáo ngay cho Lãnh đạo Ban phụ trách để kịp thời có ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Trên đây là Kế hoạch Kiểm soát thủ tục hành chính năm 2023 của Ban Quản lý các Khu công nghiệp./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Các đơn vị, bộ phận trực thuộc BQL (t/h);
- Lưu VT, CCHC.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

Phạm Văn Cường